

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ hai:

Cô Lưu Tố Vân Thời gian: 12/08/2021

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 82

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Kỳ tam giả, thế gian nhân dân, tương nhân ký sanh, thọ mạng kỷ hà? Bất lương chi nhân, thân tâm bất chánh, thường hoài tà ác, thường niệm dâm dật, phiền mãn hung trung, tà thái ngoại dật. Phí tổn gia tài, sự vi phi pháp, sở đương cầu giả, nhi bất khăng vi, hựu hoặc giao kết tụ hội, hưng binh tương phạt, công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bức hiếp, quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yếm, hoạn nhi khổ chi. Như thị chi ác, trứ ư nhân quý, thần minh ký chí, tự nhập tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lữ kiếp nan xuất, thông bất khả ngôn.

Điều thứ ba: Nhân dân trong thế gian, theo nhân duyên nương nhau mà sống, thọ mạng có được là bao? Kẻ bất lương thân tâm bất chánh, thường ôm lòng tà ác, luôn nghĩ chuyện dâm dật, phiền não tràn hông, thái độ tà ngụy, vẻ ngoài bông lung. Tiêu tốn gia sản, làm điều phi pháp. Điều đáng mong cầu thì chẳng chịu làm, lại còn tụ bè kết đảng, khởi binh đánh nhau, đánh cướp giết hại, cưỡng đoạt bức hiếp để chu cấp cho vợ con, lấy cực thân làm điều vui. Mọi người đều căm ghét, chuốc lấy tai ương khổ nạn. Những điều ác như thế người và quý thần đều rõ, thần minh ghi biết, tự vào tam đồ, chịu vô lượng khổ, xoay vần trong đó nhiều kiếp khó ra, khổ đau khôn xiết!

Đoạn kinh văn này nói về tội lỗi của dân.

“Nhân dân trong thế gian, theo nhân duyên nương nhau mà sống”

Hai câu mở đầu này nhìn thì dường như đơn giản, nhưng người có thể giác ngộ hai câu này thật sự không nhiều.

Nhân dân trong thế gian là chỉ cho ai mà nói vậy? Là chỉ riêng cho cõi người ở trong lục đạo, hôm nay chúng tôi đã đem việc này nói rõ ra, cũng chính là xác định phạm vi của “nhân dân trong thế gian”, xác định đó là cõi người trong lục đạo. Đây là vấn đề thứ nhất mà chúng ta phải nhận thức.

Phật giảng kinh thuyết pháp ở nhân gian, đối tượng để độ là con người chứ không phải độ các chúng sanh khác. Đây là vấn đề thứ hai chúng ta cần phải nhận thức.

Phật dựa vào điều gì để độ chúng sanh? Dựa vào giảng kinh thuyết pháp, dựa vào dạy học. Trong cửa Phật, nếu không giảng kinh thuyết pháp thì chẳng phải là chánh nghiệp. Cái nào là chánh, cái nào là phụ? Phải phân biệt chánh phụ cho rõ ràng. Đừng trông trọt ruộng nhà người, bỏ hoang ruộng nhà mình. Nói theo hiện nay thì chính là: làm rõ phạm vi trách nhiệm của chính mình. Bạn là đến độ người, mà bạn cứ đi độ quỷ thần, độ súc sanh, làm như vậy chẳng phải là vượt ra ngoài phạm vi đó sao? Đây là vấn đề thứ ba chúng ta cần phải nhận thức.

Giảng kinh thuyết pháp nhất định phải tuân thủ nguyên tắc “tin tưởng yêu mến lời người xưa, thuật lại chứ không sáng tác”. Dùng hình thức phúc giảng là tốt nhất, không rời kinh điển, không rời khỏi chú giải của tổ sư đại đức. Đây là vấn đề thứ tư chúng ta cần phải nhận thức.

“Theo nhân duyên nương nhau mà sống” chính là nói người trong thế gian, cũng chính là nói giữa người với người có quan hệ như thế nào? Chúng tôi sẽ nói dựa trên hai phương diện.

Từ phương diện xã hội mà nói thì con người không thể tách khỏi xã hội mà sinh tồn đơn độc, không thể rời khỏi tập thể mà sống riêng lẻ, “theo nhân duyên” chính là đôi bên nương vào nhau. Ví dụ trong xã hội có các ngành các nghề, nghề nghiệp nào cũng đều có sự tương quan mật thiết đến sự sinh tồn và đời sống của chúng ta, thiếu đi một nghề nào cũng đều không được, thiếu một nghề nào cũng đều gây ra sự bất tiện cho đời sống của chúng ta. Cho nên “người trong thế gian” cũng chính là nhân loại thì phải hài hòa, hòa mục, hợp tâm, hợp lực cùng xây dựng Lục hòa. Sự sinh tồn của nhân loại cần đến sự hòa hợp, dù khổ sở, khó khăn đến đâu cũng phải dũng cảm tiến lên, kiên định niềm tin đạt đến bờ kia.

Từ phương diện gia đình mà nói thì đây là loại quan hệ ruột thịt. Ví như cha con, con cái lúc nhỏ phải nhờ cha nuôi dưỡng, cha già rồi phải dựa vào con cái hiếu dưỡng, đây là đạo lý bất di bất dịch. Kính già, yêu trẻ, nương tựa, cậy nhờ lẫn nhau. “Theo nhân duyên nương nhau mà sống”, đều là dựa vào loại nhân duyên này mà sống.

Nền văn minh truyền thống năm ngàn năm của Trung Quốc hết sức xem trọng giáo dục. Điểm này chúng ta nhất định phải biết, giáo dục của Trung Quốc chia thành bốn loại lớn là: giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả, giáo dục thánh hiền. Mục tiêu sau cùng của giáo dục là thánh hiền, những loại giáo dục phía trước đều là nền tảng không thể thiếu của giáo dục thánh hiền. Thứ lấy một loại lớn trong đó là giáo dục luân lý mà nói. Thời xưa con người từ nhỏ đã được dạy dỗ, dạy bạn hiểu được mối quan hệ giữa người với người, quan hệ với cha mẹ, quan hệ với anh em, quan hệ với vợ, với con, quan hệ với bà con bạn bè, quan hệ với mọi người trong xã hội, đều phải hiểu những điều này. Nhất định phải tin nhận tuân thủ đạo đức, quy phạm luân thường đạo đức thì như vậy mới ra dáng con người, bạn mới có chỗ đứng trong gia đình, trong xã hội.

Hiện nay thế giới động loạn, đã loạn đến cùng cực rồi, vô vàn chúng sanh khổ không nói nổi, do nguyên nhân gì tạo nên vậy? Truy đến ngọn nguồn là do thiếu mất giáo dục, giáo dục thất bại rồi. Có thể nói thẳng không e ngại rằng: Bốn loại giáo dục đều triệt để thất bại rồi. Giáo dục gia đình, giáo dục nhà trường, giáo dục xã hội, giáo dục tôn giáo đều thất bại rồi, nếu có một nền giáo dục thành công thì thế giới đã không loạn đến nông nổi này. Đã đến lúc nhân loại phải nhanh chóng thức tỉnh. Nhân loại sẽ đi về đâu? Đã đến lúc phải lựa chọn rồi!

“Thọ mạng có được là bao?”

Mỗi người hãy hỏi chính mình: thọ mạng của mình được bao nhiêu? Ai có thể biết được thọ mạng của chính mình? Tuổi tác đã lớn thì những năm tháng còn lại như đèn treo trước gió, người còn trẻ cũng chẳng thể đảm bảo mình sống lâu. Thứ đến nơi để tro cốt mà xem, người trẻ tuổi cũng không ít, quả thật là “đường đến tuổi vàng không phân già trẻ”. Nhất định phải đề cao cảnh giác, nhân lúc thân này còn trẻ khỏe thì hãy gắng sức làm thiện, tích công lũy đức, có thể tăng thêm tuổi thọ; nếu mê hoặc điên đảo, làm xằng làm bậy thì tổn giảm thọ mạng của chính mình. Thọ

mạng của con người rất ngắn ngủi, chỉ trong hơi thở ra vào mà thôi. Kẻ tạo nghiệp không biết chân tướng sự thật, không biết mền tiếc thời gian, mền tiếc sinh mạng.

“*Kẻ bất lương*”, người không lương thiện. “*Thân tâm bất chánh*”, thân đã không chánh, tâm cũng bất chánh. “*Thường ôm lòng tà ác*”, tất cả tư tưởng đều là chuyện tà vạy, việc xấu ác. “*Luôn nghĩ chuyện dâm dật*”, suy nghĩ toàn chuyện dâm dật, chuyện sắc tình. “*Phiền não tràn hông*”, trong tâm tràn đầy dục vọng, cho nên rất cáu kỉnh. “*Thái độ tà ngụy, vẻ ngoài bông lung*”, những tà niệm bất chánh đều bộc lộ ra bên ngoài. “*Tiêu tốn gia sản*”, làm những điều gây lãng phí gia tài. “*Làm điều phi pháp*”, những việc đã làm đều không phù hợp pháp luật, quy phạm. “*Điều đáng mong cầu thì chẳng chịu làm*”, điều nên làm thì không chịu làm.

“*Lại còn tụ bè kết đảng, khởi binh đánh nhau*”, nghiệp dâm tiếp tục phát triển thì sẽ sinh ra nghiệp sát, cho nên nghiệp dâm và nghiệp sát có liên quan đến nhau. Hoặc là cấu kết, tập hợp những thành phần bất hảo mà lập bè kết đảng, các băng nhóm tranh đấu lẫn nhau, lớn thì nước này đánh nước kia. “*Đánh cướp giết hại*”, chiếm thành cướp đất, sát hại lẫn nhau. “*Cưỡng đoạt, bức hiếp*”, cưỡng chiếm cướp đoạt, uy hiếp [lấy] tài vật của người khác. Lợi ích đạt được thì “*để chu cấp cho vợ con, lấy cực thân làm điều vui*”, đem về cho vợ và con cái.

“Cực thân” là chỉ cho lao碌 tâm thân, phóng dật, ăn chơi trác táng. Kết quả của việc làm này là “*mọi người đều căm ghét*”, mọi người không ai không chán ghét, “*chước lấy tai ương khổ nạn*”, mọi người không có cảm giác an toàn. “*Những điều ác như thế, người và quỷ thần đều rõ*”, những tội ác như thế hiện rành rành trước người và quỷ. “*Thần minh ghi biết*”, đều có ghi chép. Tự nhiên đọa vào ba đường ác, “*chịu vô lượng khổ, xoay vần trong đó, nhiều kiếp khó ra, khổ đau khôn xiết*”. Những điều này đều là quả báo của nghiệp dâm và trộm.

Có người hỏi, dâm dục chỉ là việc giữa hai bên nam và nữ, không hề làm hại đến người khác, vì sao lại nói thành xấu ác đến như vậy? Kỳ thực, trong sự việc này thứ bị tổn hại nhất chính là tâm của mình, nó trói buộc tâm của bạn lợi hại hơn bất kỳ thứ gì, cho nên tội lỗi của dâm lớn là do đây. Giới đầu tiên của người xuất gia là giới dâm. Thế nên Phật nói: Nếu còn có một thứ khó đối phó giống như dâm thì tất cả chúng sanh đều chẳng thể được độ. Con người trong một đời chỉ cần có một lần quan hệ nam nữ thì không thể sanh lên cõi Phạm thiên. Ngày nay nếu như chúng ta không có pháp môn Tịnh độ mà muốn ra khỏi Tam giới thì không có cách nào cả.

Bên trên chúng tôi đã giảng về ba loại nghiệp, là ba nghiệp của thân: giết, trộm, dâm. Người thế gian, ba ác nghiệp giết trộm dâm mà thân đã tạo, người và quỷ thần đều rõ. Người đời sau đem nó viết vào lịch sử, đây là người biết rõ; quỷ thần cũng ghi chép nó vào trong sổ sanh tử, đây là “thần minh ghi biết”, đã lưu lại chủng tử trong A-lại-da rồi. Chủng tử ác này tương lai gặp phải ác duyên thì nhất định có báo ứng, đó là “tự vào tam đồ, chịu vô lượng khổ não, xoay vần trong đó, nhiều kiếp khó ra”. Tội nghiệp mà họ tạo cực kỳ lớn, quả báo vô cùng thâm trọng, tội báo ở địa ngục không biết đến khi nào mới có thể thọ hết. Sau đó còn biến thành súc sanh để trả nợ, không biết bao nhiêu kiếp mới có thể trả xong. Họ trả nợ lại không cam tâm tình nguyện, vẫn cứ tạo nghiệp, đây chính là “xoay vần trong đó, nhiều kiếp khó ra”.

Phật nói ra những lời này là từ bi đến cùng cực, đem chân tướng sự thật nói với chúng ta, chúng sanh trong ba đường ác quả thật là luân hồi xoay vần trong ba đường ác, rất khó thoát ra. Nếu chẳng phải là Phật Bồ-tát đại từ đại bi, vào các đường ác khuyến hóa thì những người như chúng ta muốn được thân người, đâu có chuyện dễ dàng như vậy, không có cơ hội ngoi đầu lên đâu. Trong cõi súc sanh có Phật Bồ-tát, trong cõi nạ quỷ có Phật Bồ-tát, trong cõi địa ngục cũng có Phật Bồ-tát, đều là Phật Bồ-tát đang giáo hóa chúng sanh.

Số chúng sanh trong ác đạo có thể tiếp nhận lời dạy của Phật Bồ-tát thì rất ít, kẻ không tin tưởng thì rất nhiều. Cõi người là đường thiện, ngày nay có được mấy người có thể nghe và tiếp nhận chánh pháp? Có thể thấy được sự khó khăn trong việc giáo hóa. Phật dạy chúng sanh trong ác đạo không biết khó hơn dạy chúng ta bao nhiêu lần. Chúng ta rất may mắn, ở trong ác đạo gặp được Phật Bồ-tát thuyết pháp, hễ gặt đầu, hễ tin tưởng thì thoát khỏi ác đạo. Đời người ngắn ngủi mấy mươi năm, gặp được chánh pháp, sao không nhanh chóng thoát ra, vừa chớp mắt lại vào ba đường ác, đời sau muốn có lại thân người là rất khó, phải trân quý thân người không để gì có được này.

Chúng ta lắng lòng suy nghĩ một chút, khởi tâm động niệm của chúng ta, đời người đời vật có làm được ngũ giới thập thiện hay không? Nếu thật sự làm được thì đời sau có thể được thân người, làm không được thì đời sau chắc chắn đọa ba đường ác. Hễ đọa đường ác thì phải đến khi nào mới được làm người lại? Thời gian là dùng kiếp để tính, không phải dùng năm để tính. Nghĩ rồi mới thấy việc này đáng sợ biết bao! Bạn còn dám không trân quý thân người này sao?

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân bất niệm tu thiện. Lương thiệt, ác khẩu, vọng ngôn, ỷ ngữ, tăng tặc thiện nhân, bại hoại hiền minh, bất hiếu phụ mẫu, khinh mạn sư trưởng, bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật. Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo, hoành hành oai thế, xâm dịch u nhân, dục nhân úy kính, bất tự tâm cụ, nan khả hàng hóa. Thường hoài kiêu mạn, lại kỳ tiền thế phước đức doanh hộ. Kim thế vi ác, phước đức tận diệt, thọ mạng chung tận, chư ác nhiều quy. Hựu kỳ danh tịch, ký tại thân minh, ương cứu khiên dẫn, vô tòng xả ly. Đãn đắc tiền hành, nhập u hỏa hoạch, thân tâm tội toái, thân hình khổ cực. Đương tư chi thời, hối phục hà cập?

Điều thứ tư: Nhân dân trong thế gian không nghĩ tu thiện. Nói đôi chiều, ác khẩu, nói dối, nói thêu dệt, ganh ghét người lành, hãm hại người hiền minh, bất hiếu với cha mẹ, khinh mạn sư trưởng, chẳng thành tín với bằng hữu, khó được thành thật. Tự cao tự đại, nói mình có đạo, hoành hành oai thế, lấn hiếp mọi người, muốn người kính sợ, chẳng tự hổ thẹn, kiêu mạn, khó bề hàng phục, giáo hóa. Thường ôm lòng kiêu mạn, ý vào phước đức đời trước che chở. Đời này làm ác, phước đức mất hết, thọ mạng hết rồi, các điều ác bao vây. Tên tuổi của họ được thân minh ghi lại, họa ương dẫn dắt, không cách nào xả bỏ được. Chỉ vì việc làm trước kia mà vào trong vạc lửa, thân tâm tan nát, tâm thần, thân hình thống khổ. Lúc bấy giờ hối hận sao còn kịp nữa!

Đoạn kinh văn này nói về tội lỗi của vọng ngữ và nghiệp quả của nó. Tội lỗi do nghiệp vọng ngữ tạo ra cũng rất lớn. Vọng ngữ bao gồm bốn loại nghiệp: nói đôi chiều, ác khẩu, nói dối, nói thêu dệt. Nói đôi chiều chính là đâm bị thóc, chọc bị gạo, xúi giục, gây xích mích, chia rẽ. Ác khẩu là nói nhiều lời ác khiến người phiền não, khiến người nghe rồi rất tức giận. Nói thêu dệt chính là nói lời ngon tiếng ngọt, chính là điều mà tâm ái nhiễm muốn nghe, không phải là điều mà tâm đạo muốn nghe. Nói rộng ra là: vọng ngữ chính là lời không chân thật, không phù hợp thực tế.

“Nhân dân trong thế gian không nghĩ tu thiện”, người thế gian không nghĩ đến việc tu thiện, mà đi “nói đôi chiều, ác khẩu, nói dối, nói thêu dệt, ganh ghét

người lành, hãm hại người hiền minh”. Họ ghen ghét, đố kỵ người thiện, hãm hại người hiền lương, biểu hiện ra chính là vọng ngữ, tung tin đồn nhảm, nói láo.

“*Bất hiếu với cha mẹ, khinh mạn sư trưởng*”, loại người này hãm hại người tốt, khinh mạn sư trưởng. “*Chẳng thành tín với bằng hữu, khó được thành thật*”, giữa bạn bè không có uy tín, không thành thật, lừa gạt bạn bè.

“*Tự cao tự đại, nói mình có đạo*”, đây là nguyên nhân chủ yếu của kẻ vọng ngữ, cảm thấy bản thân rất cừ khôi, rất tự đại, nói chính mình có đạo rồi. Chưa chứng mà nói chứng, chưa ngộ mà nói ngộ, đây là đại vọng ngôn nghiêm trọng nhất trong những lời dối trá.

Luật sư Nam Sơn Đạo Tuyên nói: Giới vọng ngữ là giới mà rất nhiều người đều thích phạm. Bởi vì nghiệp nhân của vọng ngữ được tích lũy qua nhiều năm, nên chúng tử gieo vào thức thứ tám đặc biệt nhiều, thế nên tùy theo duyên trần, sự biến đổi của cảnh giới mà chúng tử phát huy tác dụng, động một cái là hư cấu sự thật.

Trong Trí Độ Luận nói: “Nhu Phật đã nói, vọng ngữ có mười tội, những gì là mười? Một là hơi miệng hôi thối; hai là thiện thân tránh xa, phi nhân được dịp làm hại; ba là tuy nói thật nhưng người khác chẳng tin nhận; bốn là khi người trí bàn luận thường chẳng tham dự được; năm là thường bị phỉ báng, tiếng xấu đồn khắp thiên hạ; sáu là người khác chẳng kính trọng, tuy có dạy dỗ, ra lệnh nhưng người khác chẳng tuân theo; bảy là thường hay ưu sầu; tám là tạo thành nhân duyên của nghiệp phỉ báng; chín là khi thân hoại mạng chung sẽ đọa địa ngục; mười là nếu được thoát ra sanh làm người thì thường bị phỉ báng.

Bởi vì tự nói mình có đạo, nên họ sẽ “*hoành hành oai thế, lấn hiếp mọi người*”, bản thân làm hùng làm hổ, phô trương thanh thế. “Lấn” là xâm phạm, “hiếp” là xem thường, coi người khác không ra gì, xâm phạm danh dự của người khác v.v.

“*Muốn người kính sợ*”, mong muốn người khác đều sợ mình, cung kính mình. “*Chẳng tự hổ thẹn, kiêng sợ*”, bản thân không biết xấu hổ, cũng không sợ hãi. “*Khó bề hàng phục, giáo hóa*”, loại người này không dễ gì hàng phục, giáo hóa, họ thường ôm lòng kiêu căng, tâm ngã mạn. “*Ý vào phước đức đời trước che chở*”, phước đức đã trồng ở đời trước, “che chở” nghĩa là bảo hộ, phước đức bảo hộ cho họ. “*Đời này làm ác*” thì phước đức không còn nữa, tiêu mất rồi. Khi phước đức của họ chưa tiêu hết, họ vẫn tiếp tục làm mưa làm gió, đến khi hết cạn rồi, thọ

mạng hết rồi thì “*các điều ác bao vây*”, những điều ác họ đã làm lại đều quay trở về thân của chính họ.

“*Tên tuổi họ được thần minh ghi lại*”, thần minh đã đem tên tuổi và tội trạng của họ ghi chép vào sổ sách. “*Họa ương dẫn dắt, không cách nào xả bỏ được*”, tội nghiệp lôi kéo họ, họ không có cách nào thoát khỏi được, chỉ còn cách đi theo nghiệp báo. “*Chỉ vì việc làm trước kia mà vào trong vạc lửa*”, vào trong núi đao, biển lửa, sắt nung, chảo dầu, do tội nghiệp dẫn dắt nên họ phải chịu như vậy. “*Thân tâm tan nát*”, thân và tâm đều tan nát, đều vỡ vụn. “*Tâm thân, thân hình thống khổ*”, “*thân*” là tâm thân, “*hình*” là thân hình, thân và tâm đều khổ đến cực điểm. “*Lúc bấy giờ hối hận sao còn kịp nữa!*”, lúc này hối hận cũng không còn kịp nữa.

Mời xem kinh văn kế tiếp:

Kỳ ngũ giả, thế gian nhân dân tử ý giải đãi, bất khăng tác thiện, trị thân tu nghiệp. Phụ mẫu giáo hối, vi lệ phản nghịch, thí như oán gia, bất như vô tử. Phụ ân vi nghĩa, vô hữu báo thường. Phóng tứ du tán, đam tửu thị mỹ, lỗ hổ để đột, bất thức nhân tình, vô nghĩa vô lễ, bất khả gián hiểu. Lục thân quyến thuộc, tư dụng hữu vô, bất năng ưu niệm. Bất duy phụ mẫu chi ân, bất tôn sư hữu chi nghĩa. Ý niệm thân khẩu, tăng vô nhất thiện. Bất tín chư Phật kinh pháp, bất tín sanh tử thiện ác, dục hại chân nhân, đảo loạn Tăng chúng. Ngu si mê muội, tự vi trí tuệ, bất tri sanh sở tùng lai, tử sở thú hướng. Bất nhân, bất thuận, hy vọng trường sanh. Từ tâm giáo hối, nhi bất khăng tín, khổ khẩu dữ ngữ, vô ích kỳ nhân. Tâm trung bế tắc, ý bất khai giải. Đại mạng tương chung, hối cụ giao chí. Bất dự tu thiện, lâm thời nãi hối, hối chi ư hậu, tương hà cập hồ!

Điều thứ năm: Nhân dân trong thế gian chần chừ, giải đãi, không chịu làm lành, sửa thân, tu nghiệp. Cha mẹ dạy bảo thì chống đối, hỗn hào như là oán gia, chẳng bằng không con. Phụ ân bội nghĩa, không chút báo đền. Phóng túng, lêu lổng, mê rượu, tham vị ngon. Lỗ mãng, huênh hoang, càn quấy, không biết tình người, chẳng có lễ nghĩa, không thể khuyên can. Lục thân, quyến thuộc dù no hay đói, chẳng thèm nghĩ đến. Không nhớ ơn cha mẹ, không đoái hoài nghĩa thầy trò, bằng hữu. Thân khẩu ý chưa từng có một điều lành. Không tin kinh pháp của chư Phật, không tin sanh tử thiện ác, muốn hại chân nhân, đảo loạn Tăng chúng. Ngu si mê muội tự cho là trí tuệ, không biết từ đâu sanh đến, chết sẽ đi về đâu. Bất nhân bất thuận lại muốn trường thọ. Thương xót khuyên dạy lại không chịu tin, rất miệng bảo

ban cũng thành vô ích. Trong tâm bé tắc, ý không khai mở. Mạng chung cận kề, hối hận sợ hãi rồi bời. Trước không tu thiện, sắp chết mới hối. Phút cuối ân hận, sao còn kịp nữa!

Đoạn kinh văn này nếu dựa theo ví dụ ở trên để xét, phía trước nói đến bốn thứ tội lỗi là: giết, trộm, dâm, dối, thì cái thứ năm tự nhiên sẽ là lỗi uống rượu. Đây là cách nói dựa theo ngũ giới. Nhưng kinh văn đã nói rất rõ là ba lỗi của ý, đó là: tham, sân, si. Kết hợp lại mà xem thì phẩm kinh văn này đã bao hàm viên mãn ngũ giới, thập thiện, đồng thời còn là phân khai thị cụ thể cho phước thứ nhất của Tam phước trong Quán Kinh.

Đoạn kinh văn này nhắc đến lỗi làm, tai họa của điều ác thứ năm: mê rượu, tham vị ngon. Đối với điều ác thứ năm, đại đức xưa có hai cách nói:

Cách giải thích thứ nhất: ngài Tịnh Ảnh và Gia Tường giải thích thành ác nghiệp do uống rượu tạo nên. Cách giải thích thứ hai, Pháp sư Nghĩa Tịch nói: Ở đây chẳng phải chỉ nói đến tội lỗi của việc uống rượu trong ngũ giới, bởi vì trước đó đều đã nói đến ba lỗi của thân, bốn lỗi của miệng, nên điều ác thứ năm này là nói về ba lỗi của ý nghiệp: tham, sân, si. Nhìn chung đoạn kinh văn này thực tế từ trên thập thiện mà chỉ ra mười điều lỗi. Hai cách nói này đều đúng, cho nên chúng ta đều dùng.

Rượu có thể làm loạn tánh, nên sau khi uống rượu thì dễ nóng giận, đây chính là sân hận. Hoặc là uống rượu đến mức hồ đồ, nói lời sai, làm việc trái. Uống rượu xong ngủ mê mệt thì là ngu si. Uống rượu xong phóng túng, những việc bình thường có thể gìn giữ thì không còn gìn giữ được nữa. Quan hệ nam nữ luôn luôn đều do rượu gây ra, đây là tham ái. Rượu có thể sinh ra tham, sân, si. Sở dĩ xếp rượu vào một trong năm điều của ngũ giới chính là để ngăn ngừa họa hoạn khi chưa xảy ra.

“Nhân dân trong thế gian chân chừ, giải đãi”, “chân chừ” là do dự, “giải đãi” là lười biếng, *“không chịu làm lành”*, đối với việc làm thiện thì không nắm chắc chủ kiến, không muốn làm. Không chịu *“sửa thân, tu nghiệp”*, chính mình phải khắc chế bản thân, phải tu hành, làm những việc chính đáng, nhưng họ đều không có những quan niệm này.

Đối với lời dạy bảo của cha mẹ thì *“chống đối, hỗn hào”*. “Chống đối” là làm trái ngược, “hỗn hào” nghĩa là hung hăng phản đối, ngỗ nghịch bất hiếu cha mẹ, làm

trái ý của cha mẹ. “*Như là oán gia, chẳng bằng không con*”, cha mẹ có đứa con như vậy thì khác nào oán gia đối đầu, chi bằng không có con.

“*Phụ ân bội nghĩa, không chút báo đền*”, “phụ ân” là cô phụ ân cha mẹ, “bội nghĩa” là làm trái lẽ nghĩa, đạo nghĩa. Họ đối với cha mẹ không có sự báo đáp, không có sự đền đáp. Mà lại “*phóng túng, lêu lổng*”, buông thả chính mình, ăn chơi, lêu lổng.

“*Mê rượu, tham vị ngon*”, ưa chè chén ham rượu, thích ăn món ngon. Ở đây nói đến rượu, tuy những điều chỉ ra thuộc ngũ giới, nhưng đồng thời cũng bao gồm thập thiện. Bởi vì từ nghĩa rộng mà nói thì tham sân si cũng bao gồm trong đó.

“*Lỗ mãng, huênh hoang, càn quấy*”, “lỗ mãng” là thô lỗ, đàn độn; “huênh hoang” là hống hách. Kẻ ưa chè chén mê rượu thì không có trí tuệ gì cả, họ rất hống hách. “Càn quấy” là xung đột.

“*Không biết tình người*”, chẳng hiểu tình người; “*chẳng có lẽ nghĩa*”, không có nhân nghĩa, không có đạo nghĩa, không có lễ phép, không có lễ tiết; “*không thể khuyên can*”, loại người này không nghe khuyên, rất khó khiến họ hiểu ra.

“*Lục thân, quyến thuộc*”. Có hai cách giải thích từ “lục thân”. Cách giải thích thứ nhất là cha mẹ, anh, em, vợ, con. Cách giải thích thứ hai là ba thế hệ trên là: cha mẹ, ông bà, ông bà cố; cộng với ba thế hệ dưới là: con cái, cháu và chắt. Hai cách nói không như nhau nhưng dù sao cũng đều là những người chí thân. Ngoài lục thân ra thì chính là quyến thuộc. Đối với sự đói no đầy đủ hay không của lục thân quyến thuộc, hoàn toàn không để ý đến, không thể lo lắng cho họ.

“*Không nhớ ơn cha mẹ*”, chẳng hề ghi nhớ ân đức của cha mẹ, trong tâm không có ý niệm báo đáp ân cha mẹ. Cũng “*không đoái hoài nghĩa thầy trò, bằng hữu*”, đối với thầy cô, bạn bè không có đạo nghĩa.

“*Thân khẩu ý chưa từng có một điều lành*”, trên phương diện ý thức, hành vi, lời nói của bản thân không có một điều nào là thiện cả.

“*Không tin kinh pháp của chư Phật*”, kinh pháp của chư Phật đều không tin tưởng; cũng “*không tin sanh tử thiện ác*”, thiện ác chính là quả báo, sanh tử chính là luân hồi. Chẳng những không muốn người khác thoát sanh tử luân hồi, mà ngay cả chính mình cũng không quan tâm, sống ngày nào thì hay ngày đó, câu nói này có thể nêu rõ tâm thái của họ.

“*Muốn hại chân nhân*”, “chân nhân” là La-hán, như vậy cứ thế mà suy ra thì việc gì họ cũng dám làm, kẻ ưa chê chén thì không làm việc đàng hoàng, mà làm xằng làm bậy.

“*Náo loạn Tăng chúng*”, phá hòa hợp Tăng, khiêu khích ly gián. Hiện nay rất nhiều người thích làm sự việc như vậy.

“*Ngu si mông muội tự cho là trí tuệ*”, “ngu si” là ngu muội, “mông muội” là ám muội, tuy là như vậy nhưng họ vẫn cho rằng bản thân rất có trí tuệ. Người cho rằng chính mình rất có trí tuệ là kẻ ngu xuẩn nhất.

“*Không biết từ đâu sanh đến, chết sẽ đi về đâu*”, sanh từ đâu đến thì không biết, chết đi về đâu cũng không biết, đây là vấn đề sát sườn với chúng ta nhất.

“*Bất nhân bất thuận*”, không có tâm nhân ái, không hòa thuận. “*Lại muốn trường thọ*”, lưu luyện xác thân này, hy vọng trong đời này được sống lâu, hưởng thụ nhiều.

“*Thương xót khuyên dạy lại không chịu tin*”, buốt lòng rát miệng nói với họ, nhưng họ cho rằng chẳng có ích lợi gì cả, họ nghe không vào. “*Trong tâm bế tắc*”, tâm của họ là vật đựng đã đầy tràn, giống như miệng bình có cái nút bít, nước cam lộ không thể nào rót vào được. “*Ý không khai mở*”, khăng khăng giữ ý kiến của mình, cho nên không thể khai mở. “*Mạng chung cận kề*”, đến khi thọ mạng hết rồi thì “*hối hận sợ hãi rối bời*”, hối hận và sợ hãi đều đến. “*Trước không tu thiện, sắp chết mới hối. Phút cuối ân hận, sao còn kịp nữa!*”, sự việc đã xảy ra rồi, hối hận còn kịp nữa chẳng?

Khi viết bản thảo bài giảng này, tôi có một cảm giác sợ toát mồ hôi, bởi vì những điều đã nói đều là đời sống hiện thực thật sự của chúng ta, lục đạo luân hồi quá đáng sợ! Thật sự muốn ra khỏi luân hồi, chấm dứt sanh tử thì lão pháp sư khuyên chúng ta hãy nghiêm túc tu Tịnh độ. Vì sao vậy? Tám vạn bốn ngàn pháp môn đều là đạo khó hành, không dễ thành tựu. Pháp môn Tịnh độ là đạo dễ hành, dễ thành tựu, nhưng rất khó tin, khó tin mà dễ hành. Chúng ta học kinh giáo để làm gì? Chính là để giúp chúng ta nhận biết Tịnh độ, giúp chúng ta đoạn nghi sanh tín, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, đảm bảo bạn vãng sanh thế giới Cực Lạc, thân cận A-di-đà Phật.

Du-già Sư Địa Luận có câu nói như sau, đủ để cho chúng ta đề cao cảnh giác: “Trong các loại ái thì ái dục là nghiêm trọng nhất”. Nhà Phật không gọi là “ái”, mà gọi là “tù bi”, tù bi là tình thương có lý trí, bên trong không có tình, không có dục, tình thương này được gọi là tù bi. Phật Bồ-tát đại từ đại bi, phổ độ chúng sanh, dạy chúng ta rằng: trong các loại ái thì ái dục là nghiêm trọng nhất. Tình dục là thứ rắc rối nhất. Có câu nói thế này: “Nếu có thể trị được ái dục thì tự nhiên hàng phục được những thứ khác”. Nghĩa là nói, nếu bạn có thể hàng phục được ái dục thì những thứ khác thấy đều hàng phục được.

Ái dục có ba điều sai lầm.

Điều thứ nhất: khổ mà tưởng là vui, đây là nói về sai lầm. Tình dục là khổ, khổ nhiều vui ít. Chữ “ái” này rất rõ rệt, từ xưa đến nay chúng ta xem những tác phẩm còn lưu lại của các văn nhân tài tử, ái tình đã mang đến cho họ biết bao đau khổ về tinh thần, mang đến cho họ biết bao tai nạn! Họ không giác ngộ, đến chết cũng không tỉnh ngộ ra, thật là khổ. Vậy làm sao đây? Mang theo đến kiếp sau vậy. Sự việc nào trên thế gian là vui nhất? Niệm Phật là vui nhất, niệm Quán Âm Bồ-tát là vui nhất.

Điều thứ hai là ít thú vị, nhiều tai họa. Đó là tai họa, chẳng phải là việc tốt đẹp.

Điều thứ ba: bất tịnh mà tưởng là tịnh. “Lại nói, vì sao mê đắm thú vui nhỏ bé trong sát-na ấy để rồi phải chịu lấy cái khổ lớn đời đời?” Đây cũng là điều mà trong Du-già Sư Địa Luận nói: mỗi câu đều là lời thật.

Có ba câu nói trong kinh Ha Dục như sau: mỗi câu đều là lời thật, có thể gọi là chân ngôn; mỗi câu đều đáng cho chúng ta ghi nhớ suốt đời, niệm niệm không quên, niệm niệm không phạm. Làm thế nào làm được niệm niệm không phạm? Trong 24 giờ một câu Phật hiệu không gián đoạn, Tịnh nghiệp thành tựu thì giải quyết hết tất cả vấn đề.

Nữ sắc là gông cùm của thế gian, phạm phu tham luyến nó, không thể tự mình dứt ra được. Nữ sắc là mối họa nghiêm trọng của thế gian, phạm phu vì nó mà khốn đốn, đến chết cũng không tránh được. Nữ sắc là tai họa suy bại của thế gian, phạm phu dây vào nó thì không tai ách nào chẳng kéo đến. Người vượt qua được cửa ái nữ sắc thì mới là bậc trượng phu.

Tiết học ngày hôm nay giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!